

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - N.H TMCP Đ.N.A;

Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Bà N.T.T – Chuyên viên XLN (Theo Giấy ủy quyền số 9879A/2019/UQ-SeABank ngày 16 tháng 7 năm 2019 của N.H TMCP Đ.N.A)

Bị đơn: - Bà T.V.A, sinh năm 1976; HKTT: P1- tập thể T28, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- **Ông L.T.C**, sinh năm 1976; HKTT: P124, tổ 35 – tập thể Đài tiếng nói Việt Nam, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú tại: Phòng xxx HH1 Meco, ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*N.H TMCP Đ.N.A, bà T.V.A và ông L.T.C cùng xác nhận: tính đến ngày 19/12/2019, bà T.V.A và ông L.T.C còn nợ N.H TMCP Đ.N.A số tiền là: 790.858.402 đồng (trong đó nợ gốc là: 694.117.637 đồng; nợ lãi trong hạn là 83.407.970 đồng; nợ lãi quá hạn là 13.332.795 đồng).

N.H TMCP Đ.N.A và bà T.V.A, ông L.T.C thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Chậm nhất đến ngày 15/03/2020, bà T.V.A và ông L.T.C sẽ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên cho N.H TMCP Đ.N.A.

Bà T.V.A và ông L.T.C tiếp tục phải trả nợ cho N.H TMCP Đ.N.A số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 45.16.0537/SEAHOME ký ngày 30/7/2016 kể từ ngày 20/12/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong trường hợp bà T.V.A và ông L.T.C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền gốc, lãi phát sinh thì N.H TMCP Đ.N.A được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay là: Toàn bộ quyền sử dụng 201 m² đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 124, tờ bản đồ số 3, địa chỉ: xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BG 154451; số vào sổ cấp GCN: CH00360 do UBND huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/9/2011, đã đăng ký chuyển nhượng cho bà T.V.A tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Phúc Thọ ngày 08/8/2016 để thu hồi nợ cho N.H TMCP Đ.N.A.

- Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho N.H TMCP Đ.N.A thì bà T.V.A và ông L.T.C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho N.H TMCP Đ.N.A cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

*Về án phí: Bà T.V.A và ông L.T.C tự nguyện chịu cả 17.817.168 (Mười bảy triệu, tám trăm mười bảy nghìn, một trăm sáu mươi tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho N.H TMCP Đ.N.A số tiền 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng tạm ứng án phí mà N.H TMCP Đ.N.A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009675 ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hạnh